

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG NGỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HS-ST
Ngày: 26-10-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Tấn Dũng.

Ông Nguyễn Tuấn Lam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hữu Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Chí L1, sinh năm 1995 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: xã TP, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn U và bà Đoàn Thị Nc; Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: 25/6/2021; tạm giam: ngày 04/7/2021; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hồng Ngự; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Nguyễn Văn H1, Lê Văn L2, Phạm Thị Kim H2, Trương Trọng T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 25/6/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà trọ LP thuộc khóm Thượng 1, thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự có đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an huyện Hồng Ngự phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp và Công an thị trấn Thường Thới Tiền, tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong phòng số 4 mà đối tượng Phạm Chí L1 đang thuê trọ có 02 túi nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn (ngghi là ma túy). Nên lực lượng Công an lập bên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đỏ-đen, là điện thoại của Phạm Chí L1;
- Tiền Việt Nam 6.570.000 đồng;
- 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Jet;
- 02 (hai) túi nylon được hàn kín, bên trong đều có chứa tinh thể rắn (ngghi là ma túy), được niêm phong trong một phong bì giấy rồi dán kín, có các chữ ký ghi rõ họ và tên của Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T1, Phạm Chí L1, Lê Văn L2 và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Kết luận giám định số 659/KL-KTHS ngày 28/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 2 túi nylon hàn kín, được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi đi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng **0,821 gam**, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Hoàn trả đối tượng gửi giám định: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì có khối lượng 0,700 gam. Mẫu vật đã được niêm phong trả cho Cơ quan trưng cầu khi nhận Kết luận giám định.

Quá trình điều tra, Phạm Chí L1 khai nhận số ma túy bị lực lượng Công an bắt quả tang là Phạm Chí L1 mua của người tên H1 (không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) ở xã Thường Phước 2, huyện Hồng Ngự với số tiền 600.000 đồng. Khi nhận được ma túy cất giấu trên người và nhờ Trương Trọng T chở đến nhà trọ LP,

mục đích cùng với Phạm Thị Kim H2 sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng số 4. Lời khai của Phạm Chí L1 phù với lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng truy tố số 56/CT-VKSHN ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Phạm Chí L1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ lời khai bị cáo, lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận số ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,821 gam là của Phạm Chí L1 tàng trữ để sử dụng. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là thành khẩn khai báo. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Chí L1 từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh nên không đề cập đến.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy gồm: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì có khối lượng 0,700 gam, được niêm phong trong phong bì, ghi “Niêm phong số: 682, ngày 25/6/2021”, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Tạ Hoài Tr, Nguyễn Văn B và Phạm Chí L1 và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Jet.

Đối với số tiền 6.570.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đỏ-đen, đã qua sử dụng, trong đó, 2.200.000 đồng là số tiền Phạm Chí L1 sử dụng và thu lợi bất chính từ việc đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức đá gà, còn điện thoại là sử dụng để liên lạc mua ma túy, vì vậy đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước; đối với số tiền 4.370.000 đồng là tiền mà L1 bán gà có được nên ngày 20/9/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định trả lại cho Phạm Chí L1 số tiền này.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với cáo trạng truy tố, xin Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Chí L1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự, như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

..... ”

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận biết được sử dụng ma túy không có tác dụng cho con người, bị cáo hoàn toàn nhận thức được ma túy là chất độc hại, Nhà nước nghiêm cấm mọi hoạt động sản xuất, mua bán, tàng trữ.... trái phép chất ma túy. Nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo là thành phần nhân dân lao động, nghề nghiệp không ổn định. Do đó, áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Đối với người tên Nguyễn Văn H1 bán ma túy cho bị cáo ở xã Thường Phước 2, huyện Hồng Ngự, Cơ quan điều tra xác minh và đối chất với Nguyễn Văn H1, nhưng H1 không thừa nhận bán ma túy cho bị cáo và bị cáo khẳng định H1 cũng không phải là người bán ma túy cho bị cáo, nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn H1.

Đối với Trương Trọng T trong quá trình điều tra xét thấy có chở bị cáo đến nhà trọ nhưng không biết bị cáo mang theo ma túy. Còn Phạm Thị Kim H2, khi bắt quả tang bị cáo, không có mặt ở hiện trường nên không đủ cơ sở để xử lý đối với Kim H2 và Trọng T.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Đề nghị Kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Chí L1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.
3. Xử phạt bị cáo Phạm Chí L1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/6/2021.
4. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
 - 4.1. Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì có khối lượng 0,700 gam, được niêm phong trong phong bì, ghi “Niêm phong

số: 682, ngày 25/6/2021”, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Tạ Hoài Tr, Nguyễn Văn B và Phạm Chí L1.

4.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 võ bao thuốc lá nhãn hiệu Jet.

4.3. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đỏ-đen đã qua sử dụng.

Những vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 10 năm 2021.

4.4. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: số tiền 2.200.000 đồng. (Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên lai thu tiền số 0002251 ngày 06 tháng 10 năm 2021).

5. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Chí L1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/10/2021).

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hồng Ngự;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Lương Bằng